

A. Phần trắc nghiệm khách quan (3,0 điểm)

Khoanh tròn chữ cái đứng đầu câu ý em cho là đúng nhất:

Câu 1: Dân số Châu Á chiếm khoảng bao nhiêu phần trăm dân số thế giới?

- a. 55% b. 61% c. 69% d. 72%

Câu 2: Đông Nam Á là khu vực phân bố chủ yếu của chủng tộc nào?

- a. Ô-xtra-lô-ít b. Ô-rô-pê-ô-ít c. Môn-gô-lô-ít d. Nê-grô-ít. **Câu 3: Câu**

3: Nước nào sau đây có diện tích lớn nhất ở Châu Á?

- a. A-rập-xê-út b. Trung Quốc c. Ấn Độ d. Pa-ki-xtan **Câu 4: Câu**

4: Quốc gia nào sau đây không được coi là nước công nghiệp mới?

- a. Hàn Quốc b. Đài Loan c. Việt Nam d. Xinh-ga-po.

Câu 5: Việt Nam nằm trong nhóm nước:

- a. Có thu nhập thấp b. Thu nhập trung bình dưới
c. Thu nhập trung bình trên d. Thu nhập cao.

Câu 6: Những nước nào sau đây xuất khẩu lương thực (lúa gạo) nhiều nhất thế giới?

- a. Thái Lan, Việt Nam b. Trung Quốc, Ấn Độ
c. Nga, Mông Cổ d. Nhật Bản, Ma-lai-xi-a.

Câu 7: Các nước đế quốc luôn muốn gây ảnh hưởng đến khu vực Tây Nam Á là vì:

- a. Nằm trên đường giao thông quốc tế b. Ngã ba của ba châu lục
c. Nguồn dầu mỏ phong phú d. Cả ba ý trên.

Câu 8: Khu vực Nam Á có khí hậu:

- a. Cận nhiệt đới b. Nhiệt đới khô c. Xích đạo d. Nhiệt đới gió mùa.

Câu 9: Nền kinh tế các nước Nam Á đang trong giai đoạn:

- a. Chậm phát triển b. Đang phát triển c. Phát triển d. Rất phát triển.

Câu 10: Ở Đông Á cảnh quan thảo nguyên khô và hoang mạc, bán hoang mạc tập trung ở:

- a. Phần phía tây đất liền b. Phần phía đông đất liền
c. Phần Hải Đảo d. Tất cả đều sai

B. Phần tự luận. 7,0 điểm

Câu 1: (2,0 điểm) Trình bày đặc điểm sản xuất nông nghiệp châu Á?

Câu 2: (3,0 điểm)

a. Trình bày đặc điểm khí hậu Nam Á, nêu ảnh hưởng của khí hậu đến sản xuất và đời sống?

b. Giải thích tại sao nói dãy núi Hi-ma-lay- a là hàng rào khí hậu ở Nam Á?

Câu 3: (2,0 điểm): Hãy nêu đặc điểm kinh tế Đông Á từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 đến nay?



ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN ĐỊA LÝ LỚP 8

A. Phần trắc nghiệm khách quan (3,0 điểm): Mỗi câu chọn đúng được 0,3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	b	c	b	c	b	a	d	d	b	a

B. Phần tự luận:

Câu 1: (2,0 điểm)

- Đặc điểm nông nghiệp các nước châu Á: (1,0 điểm) + Sản phẩm nông nghiệp đa dạng, phong phú.
- + Phân bố không đều giữa các nước
- + Có hai khu vực phân bố khác nhau: Khu vực khí hậu gió mùa và khu vực khí hậu lục địa
- Thành tựu (1,0 điểm)
- + Sản xuất lương thực chiếm tỉ trọng lớn so với thế giới; Chiếm 93% sản lượng lúa gạo và 39% sản lượng lúa mì của thế giới.
- + Hai nước đông dân có sản lượng lương thực lớn nhất nhì châu Á là Trung Quốc và Ấn Độ, đảm bảo an ninh lương thực cho dân.
- + Hai nước xuất khẩu lúa gạo nhất nhì thế giới là Thái Lan và Việt Nam.

Câu 2: (3,0 điểm)

a. Đặc điểm khí hậu Nam Á và ảnh hưởng của khí hậu đến sản xuất và đời sống (1,5 điểm)

- Khí hậu nhiệt đới gió mùa. (0,5 điểm)
- Có hai thời kì: (1,0 điểm)
- + Từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau có gió mùa đông bắc thổi từ đất liền ra biển nên khô hạn gây thiếu nước cho sản xuất và đời sống
- + Từ tháng 4 đến tháng 9: Có gió TN từ Ấn Độ Dương thổi vào đem mưa đến. Đây là thời kì thuận lợi cho sản xuất và đời sống nhân dân.

b. Giải thích: (1,5 điểm)

- Dãy núi Hi-na-lay-a đồ sộ nhất thế giới, chạy từ tây sang đông là ranh giới tự nhiên giữa Nam Á và Đông Á (0,5 điểm)
- Núi Hi-na-lay-a đón gió TN từ biển thổi vào gây mưa lớn ở sườn nam còn sườn bắc rất khô hạn (0,5 điểm)

- Núi Hi-na-lay-a chắn gió ĐB từ Bắc Á tràn về làm cho khu vực Nam Á không có mùa đông lạnh (0,5 điểm)

Câu 3: (2,0 điểm)

Đặc điểm kinh tế Đông Á từ sau chiến tranh thế giới thứ 2 đến nay:

- Sau chiến tranh nề kinh tế các nước Đông Á đều kiệt quệ. (0,5 điểm)

- Ngày nay (1,0 điểm)

+ Kinh tế các nước Đông Á phát triển nhanh, duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Điển hình là sự phát triển kinh tế của Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc (0,5 điểm)

+ Quá trình sản xuất đi từ sản xuất thay thế hàng nhập khẩu sang sản xuất để xuất khẩu (0,5 điểm)